

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97 /2020/HS-ST
Ngày 22 – 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyền**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Huy Cận** và bà **Đinh Mai Phương**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thu Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Khúc Văn Lâm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2020/TLST - HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Duy A1**; sinh ngày: 20/10/1997, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT: Tổ 1, khu 6B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: Tổ 5, khu H, phường B, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thanh H; có vợ là Nguyễn Thùy L; có 01 con, sinh năm: 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 19/02/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: **Trương Việt A2**; sinh ngày: 29/01/2002, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu D, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: Tổ 36, khu T, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2020 đến ngày 19/02/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Nguyễn Thanh H**; sinh năm: 1974; nơi cư trú: Tổ 5, khu N, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Vũ Đức T**; sinh năm: 1999; nơi cư trú: Tổ 5, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh **Lê Văn H**; sinh năm: 1981; nơi cư trú: Tổ 23, khu H, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông **Hà Ngọc P**; sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ 4, khu 6, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Ông **Phạm Đình T**; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Tổ 1, khu 2B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/02/2020, tại ngõ 71, đường Thanh Niên, thuộc tổ 5, khu 6, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả phối hợp với phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang Vũ Duy A1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán cho Vũ Đức T (sinh năm 1999, trú tại tổ 5, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả). Vật chứng thu giữ: trên tay trái của Vũ Duy A1 01 túi nilon bên trong chứa thực vật khô; trong túi áo khoác bên phải Duy A1 đang mặc 01 túi nilon, kích thước 7,5 x12cm bên trong có 03 túi nilon nhỏ đều chứa thực vật khô; 01 điện thoại Iphone màu đen, lắp sim 0369226789; số tiền 2.018.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14B1 – 660.55 Thu của Vũ Đức Toàn 01 điện thoại di động Masstel vỏ màu xanh lắp sim 0347424567 và 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Duy A1 tại phòng 704 chung cư B, thuộc tổ 5, khu H, Phường B, thành phố Cẩm Phả, thu trong thùng đựng rác để ở góc nhà 01 túi nilon kích thước 4x6,5cm và 01 túi nilon kích thước 4x6cm bên trong các túi chứa thực vật khô thái nhỏ.

Tại bản kết luận giám định số 155/KLGD ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Thực vật khô trong 06 túi nilon thu giữ của Vũ Duy A1 (được ký hiệu từ M1 đến M6) là ma túy, loại Cần sa. Tổng khối lượng là 1,45gam (một phẩy bốn mươi năm gam), cụ thể khối lượng của từng mẫu vật là: M1: 0,372gam, M2: 0,352gam, M3: 0,349gam, M4: 0,358gam, M5: 0,019gam, M6: dạng vệt không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra, Vũ Duy A1 khai nhận: Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2019, Trương Việt A2 là anh em xã hội quen biết nhau từ trước, nói là có biết người bán ma túy Cần sa thông qua mạng xã hội Facebook và thống nhất cùng góp tiền để Việt A2 đặt mua 13.000.000 đồng ma túy loại Cần sa với mục đích mang về sử dụng và bán kiếm lời. Trong đó Duy A1 góp 10.000.000 đồng, Việt A2 góp 3.000.000 đồng, nhưng Việt A2 không có tiền nên Duy A1 ứng cả 13.000.000 đồng đưa cho Việt A2 để đặt

mua. Khoảng một tuần sau, Việt A2 mua được ma túy Cần sa được đựng trong một hộp chè khô rồi mang đến cho Duy A1. Sau đó, Duy A1 chia số ma túy trên cho Việt A2 tương ứng 3.000.000 đồng. Số còn lại Duy A1 chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời; đến ngày 11/02/2020 đã sử dụng gần hết, chỉ còn 06 gói, trong đó 02 gói đang sử dụng dở, thì Toàn hỏi mua một gói với giá 200.000 đồng, Duy A1 đồng ý và mang theo 04 gói ma túy, khi đang chuẩn bị bán cho T 01 gói thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 12/02/2019, Trương Việt A2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đầu thú và giao nộp 01 điện thoại Iphone màu vàng, lắp sim số 0773.363.366; 01 điện thoại Nokia màu đen, lắp 02 sim, sim 1 số 0369.922.932, sim 2 số 0978.894.556 và 100.000 đồng. Tại cơ quan điều tra, Trương Việt A2 khai nhận phù hợp với lời khai của Vũ Duy A1 về việc cùng góp tiền mua ma túy cần sa về sử dụng và bán. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Việt A2 khai nhận: Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2019 Việt A2 và Duy A1 cùng bàn bạc thống nhất góp tiền để mua ma túy loại Cần sa về để sử dụng và bán kiếm lời. Trong đó Duy A1 góp 10.000.000 đồng còn Việt A2 góp 3.000.000 đồng, nhưng do Việt A2 chưa có tiền nên Duy A1 đã ứng trước cho Việt A2. Sau khi nhận tiền từ Duy A1, Việt A2 đặt mua ma túy của 01 người không quen biết trên mạng có tài khoản facebook là Hiếu Nguyễn, việc nhận ma túy qua dịch vụ chuyển phát nhanh và trả tiền qua tài khoản; nhưng sau khi bán ma túy cho Việt A2, người này đã đổi tên và số liên lạc, Việt A2 không nhớ số tài khoản. Số tiền 3.000.000 đồng góp để mua ma túy hiện Việt A2 vẫn chưa trả được cho Duy A1. Sau khi mua được ma túy (được chia số cần sa tương ứng 3.000.000 đồng), Việt A2 đem về chia nhỏ ra 20 túi, đã sử dụng 19 túi, còn 01 túi, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/02/2020, Việt A2 đã bán cho Vũ Đức T tại khu vực sân bóng Thanh niên, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh với giá 200.000 đồng, nhưng Toàn mới trả cho Việt A2 100.000 đồng, còn 100.000 đồng Toàn hẹn với Việt A2 sẽ trả sau.

Trong giai đoạn điều tra, Vũ Đức T khai nhận phù hợp với lời khai của Vũ Duy A1 về thời gian, địa điểm gọi điện và hẹn nhau đến khu vực đường Thanh Niên, phường T, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Đến nơi, T cầm sẵn 200.000 đồng trên tay đi đến ngõ 71, đường Thanh Niên, thuộc tổ 5, khu 6, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (cạnh Cafe Thu) thì thấy Công an đang bắt giữ Duy A1, công an cũng đến kiểm tra và thu của Toàn vật chứng nêu trên; mục đích Toàn mua ma túy về để sử dụng. Lời khai của Toàn cũng phù hợp với lời khai của Trương Việt A2 về việc: khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/02/2020 tại khu vực sân bóng Thanh niên, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, T gọi điện và mua 01 gói cần sa của Trương Việt A2, giá 200.000 đồng nhưng mới trả cho Việt A2 số tiền 100.000 đồng, số ma túy sau khi mua được T mang về sử dụng hết.

Giai đoạn điều tra, và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thanh H khai nhận chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14B1 – 660.55 là của chị H cho Duy A1 mượn để sử dụng nhưng chị H không biết Duy A1 sử dụng chiếc xe đó để đi bán ma túy. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe cho chị H, chị H không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác.

Những người chứng kiến nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện bị cáo Vũ Duy A1 tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt, thu giữ những vật chứng và tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSBC ngày 25 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị can Vũ Duy A1 và Trương Việt A2, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Duy A1 từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án (được trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 19/02/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trương Việt A2 từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án (được trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 12/02/2020 đến ngày 19/02/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong 01 phong bì số 155/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh); tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, model: A1387 bên trong chứa sim số: 0369.226789 thu giữ của Vũ Duy A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, model: A1549, số IMEI 359238061052224 bên trong chứa sim số 0773363366 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 358561082916957 bên trong chứa 02 sim, sim 01 số 0369922932, sim 02 số 0978894556; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Trương Việt A2; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Đức Toàn. Trả lại cho bị cáo Vũ Duy A1 số tiền 2.018.000 đồng (hai triệu không trăm mười tám nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu,

chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và những người chứng kiến nêu trên. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/02/2020, tại ngõ 71, đường Thanh Niên, thuộc tổ 5, khu 6, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vũ Duy A1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán cho Vũ Đức T khi chuẩn bị bán ma túy cho T thì bị cơ quan Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện bắt quả tang.

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/02/2020 tại khu vực sân bóng Thanh niên thuộc phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trương Việt A2 đã có hành vi bán cho Vũ Đức T 01 gói ma túy loại Cần Sa với giá 200.000 đồng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

Các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất từ trước để mua ma túy loại Cần sa của một người thông qua tài khoản facebook “Hiếu Nguyễn” sau đó về chia nhau để sử dụng và bán kiếm lời. Tuy nhiên sau khi mua được ma túy, các bị cáo độc lập với nhau về hành vi tàng trữ, sử dụng và bán chứ không có sự tổ chức, câu kết chặt chẽ nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn và các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước. Riêng bị cáo Trương Việt A2 sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nhưng xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo đều không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản khác bị thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 155/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, model: A1387 bên trong chứa sim số: 0369.226789 thu giữ của Vũ Duy A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, model: A1549, số IMEI 359238061052224 bên trong chứa sim số 0773363366 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 358561082916957 bên trong chứa 02 sim, sim 01 số 0369922932, sim 02 số 0978894556 thu giữ của Trương Việt A2 là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; số tiền 100.000 đồng thu giữ của Trương Việt A2; số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Đức Toàn là số tiền liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Số tiền 2.018.000 đồng (hai triệu không trăm mười tám nghìn đồng) thu giữ của Vũ Duy A1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với Vũ Đức T có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người có tài khoản facebook là Hiếu Nguyễn theo Trương Việt A2 khai là người đã bán ma túy cho Việt A2; quá trình điều tra, không xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14B1 – 660.55, Vũ Duy A1 mượn của mẹ là chị Nguyễn Thanh H nhưng chị H không biết việc Vũ Duy A1 sử dụng chiếc xe này để đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại cho chị H, chị H không có ý kiến hoặc yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, lắp sim số 0347424567 thu của Vũ Đức T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại cho T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Duy A1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy A1 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án (được trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 19/02/2020).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Việt A2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Việt A2 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án (được trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 12/02/2020 đến ngày 19/02/2020).

3. Căn cứ: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì số 155/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, model: A1387 bên trong chứa sim số: 0369.226789 thu giữ của Vũ Duy A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, model: A1549, số IMEI 359238061052224 bên trong chứa sim số 0773363366 và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Nokia màu đen, số IMEI 358561082916957 bên trong chứa 02 sim, sim 01 số 0369922932, sim 02 số 0978894556 và số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thu giữ của Trương Việt A2; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Đức Toàn. Trả lại cho bị cáo Vũ Duy A1 số tiền 2.018.000 đồng (hai triệu không trăm mười tám nghìn đồng).

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/6/2020 giữa Công an thành phố Cẩm Phả và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4. Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo: Vũ Duy A1, Trương Việt A2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2020)/.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ (bản sao);
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Sản Lương Văn Khang

Nguyễn Văn Quyền

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Công an huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện Ba Chẽ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền